

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT
TỈNH BẠC LIÊU LẦN THỨ X (2021 - 2023)



Mã số:.....
(Do LHH ghi)

Tên giải pháp:

.....

Hình ảnh minh họa giải pháp

Tác giả:
Sinh năm : Điện thoại.....
Địa chỉ:

Bạc Liêu, tháng .../

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH LẦN THỨ X (2021 - 2023)

Kính gửi: Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu

A. Tôi là:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:.....

Nghề nghiệp:.....

Quốc tịch:..... Giới tính: Nam, Nữ.....

Địa chỉ liên hệ:.....

.....

Điện thoại:..... Email:..... Tài khoản NH:.....

Là tác giả (hoặc đại diện cho các đồng tác giả) của giải pháp dự thi:

.....

.....

Tên giải pháp:

Lĩnh vực:

Thời điểm tạo ra giải pháp:

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu x vào ngoặc [], nếu mục đó có tài liệu):

1. Phiếu đăng ký dự thi []

2. Bản mô tả giải pháp dự thi []

3. Toàn văn giải pháp dự thi []

4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu []

5. Các tài liệu tham khảo khác []

C. Lĩnh vực dự thi: (bắt buộc tác giả đánh dấu chọn đúng lĩnh vực dự thi)

- ◆- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông
- ◆- Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải
- ◆- Vật liệu, hoá chất, năng lượng
- ◆- Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường
- ◆- Y dược
- ◆- Giáo dục và đào tạo.

D. Danh sách các đồng tác giả (nếu có - không quá 2 người):

Tôi (chúng tôi) có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh lần thứ X (2021-2023) cùng thỏa thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan.

STT - Họ và tên - Năm sinh - Địa chỉ liên hệ - % đóng góp (từ 20%) - Chức vụ
- Ký tên

.....

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh lần thứ X (2021-2023). Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

TÁC GIẢ

(hoặc đại diện tác giả)

CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI

(Tuỳ nội dung cụ thể của từng giải pháp, các tác giả có thể điền hoặc giải thích thêm vào những mục thích hợp trong Bản mô tả này - Bản mô tả cần phải trình bày rõ ràng, có thể viết tay hay đánh máy, không tẩy xóa và đóng thành cuốn. Nội dung trình bày cần phải cô đọng rõ ràng, đủ các hình vẽ, bảng biểu, thông số, số liệu, chỉ tiêu đạt được đủ để đánh giá các tiêu chí trong phần “Tiêu chuẩn đánh giá” của thể lệ đưa ra)

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên giải pháp:
2. Thời gian tạo giải pháp:
3. Thuộc lĩnh vực:
4. Người dự thi:
5. Tên cơ quan:
6. Địa chỉ liên hệ:
7. Số điện thoại:, Fax:, E-mail:

B. PHẦN TÓM TẮT NỘI DUNG GIẢI PHÁP:

Tóm tắt những điểm chính yếu nhất của giải pháp (khoảng từ 2 - 3 trang), bao gồm các nội dung sau:

1. Vấn đề mà giải pháp đã giải quyết;
2. Mô tả tóm tắt nội dung của giải pháp, kết quả thử nghiệm;
3. Hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường;
4. Khả năng áp dụng;

C. PHẦN MÔ TẢ NỘI DUNG GIẢI PHÁP:

1. Tên giải pháp:
2. Giải pháp kỹ thuật đã biết: *(Nêu một số giải pháp thuộc lĩnh vực tương ứng với giải pháp tham gia dự thi, ưu nhược điểm của những giải pháp đó)*
3. Mục đích của giải pháp dự thi: *(Giải pháp nhằm giải quyết được những vấn đề gì và đang đặt ra từ thực tế.)*

4. Giới thiệu giải pháp dự thi:

a. Ý tưởng của giải pháp: *(Dựa trên ý tưởng nào).*

.....
.....

b. Các nội dung công nghệ chủ yếu: *(Đây là phần chính của Bản mô tả giải pháp, tác giả cần trình bày chi tiết về quy trình công nghệ, kết cấu, thiết bị, thành phần nguyên nhiên liệu ... có bản vẽ, sơ đồ diễn giải đính kèm).*

.....
.....

c. Các thông số, chỉ tiêu, tính năng kỹ thuật đạt được *(nếu có).*

.....
.....

5. Đánh giá giải pháp:

a. Tính mới và tính sáng tạo:

- Điểm sáng tạo: *(trình bày những điểm sáng tạo của giải pháp)*
- Đánh giá: *(đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)*
 - Lần đầu tiên thực hiện trong nước.
 - Đang có tính mới trong nước.
 - Có tính mới với thế giới.
 - Đã được cấp Bằng độc quyền Sáng chế hoặc Giải pháp hữu ích.
 - Được thiết kế mô phỏng theo công nghệ nước ngoài đã nhập vào Việt Nam.
 - Có tính sáng tạo về công nghệ.
 - Có tính sáng tạo trong kết cấu.
 - Mang tính kết hợp kỹ thuật của các ngành.

(Có thể lý giải thêm về các mục đích đánh dấu trên đây hoặc điểm khác)

.....
.....
.....

b. Khả năng áp dụng:

- Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tiễn của giải pháp tạo ra: *(Có thể áp dụng cho những đối tượng nào, ở địa phương nào...)*
- Đánh giá: *(đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)*
 - Triển khai được ngay so với trình độ kỹ thuật và thị trường vật tư trong nước hiện nay.

- Cần thêm một số chủng loại vật tư không thông dụng (*Có thể nêu rõ thêm bên dưới*)
- Cần có thêm một số điều kiện kỹ thuật khác (*Có thể nêu rõ thêm bên dưới*)
- Có tính áp dụng đơn chiếc.
- Có tính áp dụng trong sản xuất loại nhỏ hoặc theo thời vụ.
- Có tính áp dụng ở quy mô công nghiệp.
- Có khả năng áp dụng đại trà.

Có thể lý giải thêm:

.....

.....

.....

c. Hiệu quả:

* Kỹ thuật: (*So sánh các chỉ tiêu, thông số, kết cấu, tính linh hoạt, hiệu quả của giải pháp mang lại ... so với các giải pháp đã biết trước đây*)

.....

.....

* Kinh tế: (*Hiệu quả kinh tế thiết thực do giải pháp mang lại*)

.....

.....

* Xã hội: (*Các tác động tích cực về mặt xã hội do giải pháp mang lại: các tác động môi trường, điều kiện lao động, uy tín sản phẩm, mỹ quan công nghiệp, mỹ quan xã hội ...*)

.....

.....

.....

d. Mức độ triển khai: (*đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng*)

- Nội dung thiết kế đã có đủ các thông số kỹ thuật và khả thi.
- Đã thử nghiệm thành công (có phụ lục, tài liệu minh chứng đính kèm) từ ngày tháng năm
- Đã ứng dụng trong sản xuất ở quy mô nhỏ ngày tháng năm
- Đã ứng dụng và sản xuất ổn định, đại trà từ ngày tháng năm

(Lý giải thêm):

.....

.....

6. Phụ lục minh họa: (*Đánh dấu vào các ô thích hợp hoặc viết riêng*)

- Bảng độc quyền Sáng chế, Giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp.

- Phiếu chứng nhận, kiểm nghiệm chất lượng hoặc độc tố.
- Bản vẽ, sơ đồ.
- Mô hình, vật mẫu.
- Các kết quả do, khảo sát thử nghiệm (có dấu xác nhận của cơ quan thử nghiệm, đo lường)
- Bản nhận xét của các chuyên gia trong ngành.
- Bản nhận xét của các chuyên gia trong các ngành chức năng liên quan.
- Hợp đồng kinh tế đã ký kết hoặc hoá đơn bán (nếu có).
- Phiếu nhận xét của khách hàng.

Phụ lục hay lý giải khác:

.....
.....

7. Các thuyết minh khác:

.....
.....

Ngày ... tháng ... năm 20....

Tác giả
(hoặc đại diện tác giả)

BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI

A- Tên giải pháp dự thi: Thể hiện vắn tắt đối tượng được hình thành từ giải pháp (*ghi thống nhất với Phiếu dự thi*).

B- Mô tả giải pháp dự thi:

I- Thuyết minh về các giải pháp kỹ thuật đã biết:

- Thuyết minh tóm tắt về nội dung các giải pháp kỹ thuật tương tự với giải pháp dự thi đã có ở trong nước hoặc nước ngoài (sơ đồ nguyên lý, cấu tạo, đặc điểm kỹ thuật...).

- Thuyết minh về các ưu nhược điểm của các giải pháp kỹ thuật đã biết, trong đó cần nêu rõ những hạn chế mà giải pháp dự thi khắc phục được.

- Trường hợp không có thông tin về các giải pháp kỹ thuật tương tự đã biết, cần thuyết minh cơ sở thực tế hoặc lý thuyết để sáng tạo ra giải pháp dự thi.

II- Thuyết minh nội dung giải pháp kỹ thuật dự thi:

- Trong phần này cần mô tả đầy đủ và rõ ràng về nội dung, bản chất của giải pháp dự thi, ***đặc biệt nêu rõ đã khắc phục được những nhược điểm nào, đã cải tiến những chỉ tiêu nào*** của các giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có):

+ Về nội dung giải pháp: Thuyết minh rõ về mục tiêu của giải pháp, phương pháp và nội dung tiến hành, thông tin rõ về sản phẩm đạt được của giải pháp (quy trình, phương pháp, thiết bị...), các thông số, chỉ tiêu, tính năng kỹ thuật đạt được, v.v...

+ Về bản chất giải pháp: Thuyết minh về nội dung kỹ thuật cốt lõi nhất nhằm đạt được mục tiêu của giải pháp. Đây cũng chính là điểm mới, khác biệt so với các giải pháp tương tự đã biết.

- Nếu giải pháp là sáng tạo mới hoàn toàn thì mô tả rõ bản chất giải pháp, xác định tính mới so với các giải pháp có tính năng tương tự.

- Phần mô tả có thể kèm những tính toán về kỹ thuật, hình ảnh, đĩa dữ liệu, bản vẽ, sơ đồ, phương pháp tính toán để minh họa.

III- Tính mới và tính sáng tạo của giải pháp dự thi:

- Thuyết minh về những điểm mới, điểm sáng tạo của giải pháp so với các giải pháp kỹ thuật tương tự đã biết (mới về nguyên lý, kết cấu, quy trình, phương pháp, sản phẩm mới, hoặc cải tiến một khía cạnh kỹ thuật của những vấn đề trên...).

- Nếu giải pháp là sáng tạo mới hoàn toàn thì cần nêu rõ tính mới đã được hình thành trên cơ sở nào.

- Phân tích về các mức độ của tính mới (*theo nghiên cứu đánh giá của tác giả*): mới trong phạm vi đơn vị; trong phạm vi ngành lĩnh vực; trong nước; thế giới.

IV- Khả năng áp dụng:

- Thuyết minh rõ giải pháp đã được nghiên cứu và áp dụng ở giai đoạn nào:

+ Đã được sản xuất thử nghiệm: nêu kết quả sản xuất thử và chứng minh có khả năng áp dụng có hiệu quả vào thực tế.

+ Đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống: nêu rõ tình hình áp dụng vào thực tiễn (số lượng, quy mô, địa điểm, kết quả áp dụng, phạm vi áp dụng trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh, dự kiến khả năng tiếp tục nhân rộng...).

- Thuyết minh về khả năng thay thế hoặc cạnh tranh so với kỹ thuật hoặc sản phẩm ngoại nhập tương tự hoặc thuộc lĩnh vực kỹ thuật tương tự.

V- Hiệu quả:

1- Hiệu quả kỹ thuật:

Thuyết minh về các khía cạnh kỹ thuật của giải pháp mang lại hiệu quả cao hơn so với các giải pháp tương tự đã biết:

- Nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sử dụng... sản phẩm.

- Nâng cao công suất, hiệu suất, hoặc các thông số kỹ thuật chủ yếu của quy trình, thiết bị công nghệ.

- Hợp lý hoá, cải tiến kết cấu hoặc quy trình thiết kế, chế tạo, sử dụng vật liệu, chi tiết, cụm, linh kiện có tính năng kỹ thuật cao hơn...

2- Hiệu quả kinh tế:

- Phân tích, đánh giá lợi ích về kinh tế có thể đạt được trong trường hợp áp dụng giải pháp và so sánh với các giải pháp tương tự đã biết.

- Tính toán hiệu quả làm lợi thực tế trong trường hợp giải pháp đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống (kèm theo chứng từ như hợp đồng, thuế...).

3- Hiệu quả xã hội:

- Tạo ra lĩnh vực ngành nghề mới hoặc có tác động kéo theo sự phát triển của các lĩnh vực ngành nghề có liên quan.

- Tác động tích cực đến xã hội : tạo công ăn việc làm, thu hút lao động, tăng phúc lợi xã hội, mỹ quan công nghiệp, thẩm mỹ tiêu dùng.
- Tác động tích cực đến môi trường và điều kiện sống.
- Cải thiện điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động; nâng cao điều kiện đảm bảo an toàn lao động, sinh hoạt.

C- Toàn văn giải pháp dự thi (*kèm theo nếu cần thiết để làm rõ giải pháp*):

- Nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp.
- Tác giả có thể gửi mô hình, sản phẩm chế thử và các tài liệu có liên quan khác (nếu có).
- Bản toàn văn giải pháp có kèm theo hình ảnh, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau, các tính toán minh họa.